



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI THAN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ

BẢN TIN THAN NGÀY

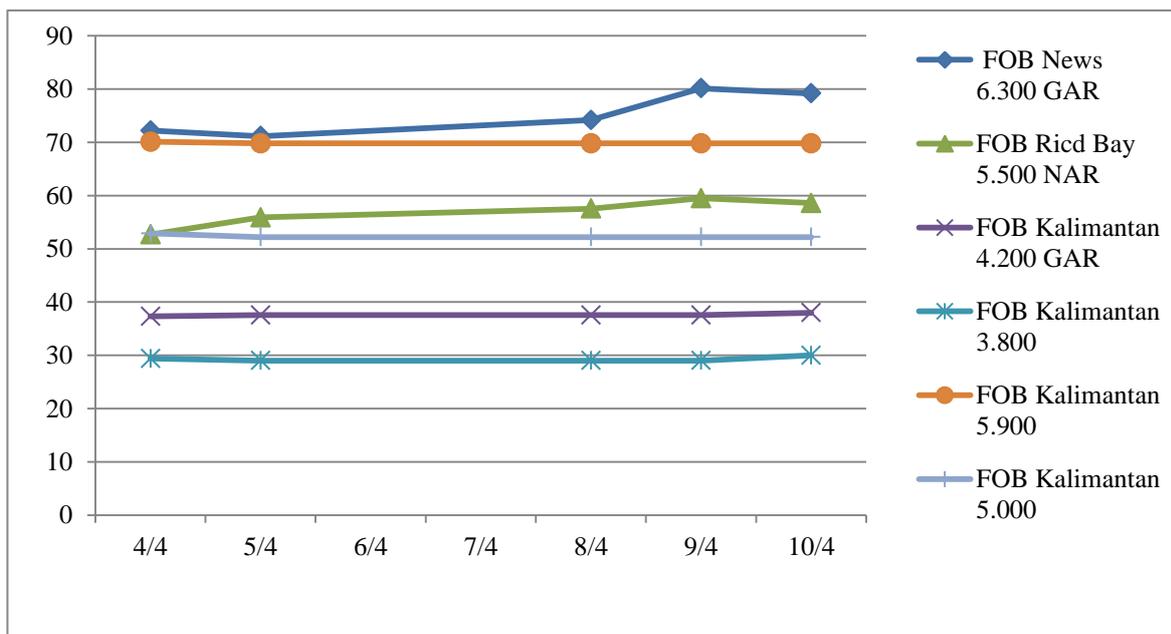
Ngày 19/4/2019

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Theo chuyển	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	79,20	-0,95	N/A	N/A
FOB Newcastle 6.000 NAR	85,60	N/A	N/A	N/A
FOB Richards Bay 5.500 NAR	58,60	-0,90	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	69,80	+0,00
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	52,20	+0,00

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	44,50	+0,40	297,76	+2,96
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	58,75	-0,25	393,11	-1,30
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	65,00	-0,80	434,93	-4,93

GIÁ THEO CHUYỂN CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2019



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 10/4/2019)

ĐIỂM TIN

Khối lượng than vận chuyển qua tuyến đường sắt Aurizon (Australia) trong quý I tăng 4% so với cùng kỳ năm trước bất chấp đình công và tai nạn trật đường ray

Tổng công ty đường sắt Aurizon (Australia) trong thứ 4 (17/4) cho biết khối lượng than công ty đã vận chuyển trong giai đoạn tháng 1 đến tháng 3 năm nay tăng 4% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do tuyến đường sắt từ mỏ Mount Pleasant của MACH Energy bắt đầu hoạt động và nhu cầu của khách hàng tăng cao, tuy nhiên công ty đã phần nào bị ảnh hưởng bởi đình công, thời tiết khắc nghiệt và tai nạn trật đường ray. Cụ thể khối lượng than vận chuyển trong giai đoạn này đạt 51,7 triệu tấn, tăng từ con số 49,9 triệu tấn cùng kỳ năm trước đó và giảm 5% so với giai đoạn tháng 10-12, thông tin từ báo cáo quý của công ty. Trong số đó lượng than vận chuyển từ New South Wales và Nam Queensland chiếm 15,4 triệu tấn, tăng 9% so với năm trước đó và giảm 3% so với quý IV năm 2018. Lượng than vận chuyển từ khu vực Central Queensland Coal Network (CQCN) chiếm 36,4 triệu tấn, tăng 2% so với cùng kỳ năm trước và giảm 5% so với quý IV năm 2018.

Nhu cầu mua than từ CQCN tăng cao trong quý I, tuy nhiên do tranh chấp về thỏa ước lao động đã khiến các cuộc đình công diễn ra thường xuyên hồi đầu năm, trong khi thời tiết khắc nghiệt kết hợp với trật đường ray tại Dalrymple Bay Coal Terminal cũng ảnh hưởng đến khối lượng than lưu thông, theo báo cáo của Aurizon. Dự án mỏ than nhiệt Mount Pleasant có công suất 10,5 triệu tấn than nhiệt/năm tại khu vực New South Wales đã bắt đầu xuất khẩu than vào đầu năm 2019, đóng góp trong tổng khối lượng than vận chuyển bằng đường sắt tại New South Wales, giúp bang này ghi nhận mức cao kỉ lục trong tháng 3.

Khách hàng Trung Quốc chuyển sang sử dụng than Colombia giá rẻ do các quy định kiểm soát than Australia

Than Colombia hiện đang thu hút được sự quan tâm từ khách hàng Trung Quốc, họ mua than từ các công ty sản xuất và thương mại Colombia với khối lượng khoảng 1 - 1,35 triệu tấn, ngoài ra Colombia cũng cung cấp một số chuyến hàng than đến các quốc gia Đông Bắc Á, trong đó có Hàn Quốc. Các chuyến hàng than Colombia 5.500 kcal/NAR vận chuyển bằng tàu Capesize giao trong tháng 6 đang được giao dịch với giá 65 USD/tấn, điều kiện CFR Trung Quốc, rẻ hơn so với loại than nhiệt trị tương đương của Australia, hiện đang có giá 68 USD/tấn. Một công ty thương mại Trung Quốc đã đặt ba chuyến hàng than Colombia giao trong tháng 6 với tổng khối lượng khoảng 500.000 tấn. Hiện có 1 triệu tấn than Colombia đang trên đường vận chuyển đến Trung Quốc. Giá cước vận chuyển bằng tàu Capesize 150.000 tấn từ Puerto Bolivar đến cảng Tàn Hoàng Đảo tại Trung Quốc nửa cuối tháng 4 cố định ở mức 19,25 USD/tấn. Như vậy giá than Colombia 5.500 kcal/kg điều kiện FOB ở mức 45,75 USD/tấn, theo S&P Global. Than Colombia nhập khẩu vào Trung Quốc bị áp thuế 6%, tương đương khoảng 3,90 USD/tấn (tính trên giá than 65 USD/tấn, điều kiện CFR Trung Quốc).

Các công ty Trung Quốc đã phải tìm nguồn thay thế cho than nhiệt Australia, do thời gian thông quan tại các cảng Trung Quốc cho loại than này kéo dài. Theo thông tin từ thị trường, có khoảng 4 triệu tấn than Australia hiện đang chờ để thông quan tại các cảng Trung Quốc trong tháng 5 và tháng 6. Có thông tin kỳ vọng Trung Quốc sẽ nới lỏng kiểm soát than Australia vào cuối tháng 5, tuy nhiên chưa có thông tin xác nhận chính thức.

Hai NMNĐ của Việt Nam sẽ là các dự án tài trợ cho nhiệt điện cuối cùng của Oversea-Chinese Banking Corp

Oversea-Chinese Banking Corp (OCBC), ngân hàng cho vay lớn thứ hai ở Đông Nam Á, cho biết hai NMNĐ của Việt Nam sẽ là các dự án nhiệt điện cuối cùng mà ngân hàng này tài trợ vốn, trước khi đẩy mạnh rót vốn cho các dự án năng lượng tái tạo. Ông Samuel Tsien, tổng giám đốc của ngân hàng cho biết: “Chúng tôi sẽ không tài trợ vốn cho các NMNĐ mới tại bất kì quốc gia nào, ngoại trừ các dự án chúng tôi đang thực hiện, hoặc đã cam kết thực hiện. Chúng tôi hi vọng bằng hành động này, chúng tôi sẽ khuyến khích các chính phủ lên kế hoạch chuyển đổi than sang năng lượng tái tạo”. Có ít nhất 100 ngân hàng cho vay đã kiểm soát nguồn vốn tài trợ cho các mỏ than và NMNĐ trong vòng năm năm qua, theo báo cáo hồi tháng 2 từ Viện Kinh tế và Phân tích Tài chính.

Quyết định của họ thể hiện nhận thức về mức độ ảnh hưởng của than lên biến đổi khí hậu, tiềm năng phát triển của than và việc các nhà máy sử dụng than trở nên lỗi thời trước khi các khoản đầu tư mang lại hiệu quả.

OCBC không thể rút lại cam kết đối với hai dự án tại Việt Nam, theo ông Tsien. OCBC hiện là một trong số các ngân hàng cho vay của dự án Nghi Sơn công suất 1,2 GW tại Việt Nam, theo tờ Straits Times. Ngân hàng này cũng tham gia tài trợ cho dự án Vân Phong 1, theo báo Market Forces. Ngân hàng OCBC đã không tham gia bất kỳ dự án NMNĐ nào trong vòng hai năm qua. Trong khi đó, OCBC hiện đang nỗ lực hỗ trợ tài chính cho các dự án năng lượng tái tạo (một lĩnh vực mà ngân hàng nhìn thấy tiềm năng lợi nhuận), ông Tsien cho biết. Hiện ngân hàng đang tài trợ cho hơn 20 nhà máy điện mặt trời tại Malaysia, cũng như các dự án năng lượng gió tại Australia và Đài Loan. Chi phí sử dụng điện tái tạo ngày càng giảm đồng nghĩa với việc xây dựng các nhà máy năng lượng tái tạo mới sẽ rẻ hơn so với việc tiếp tục hoạt động các NMNĐ tính đến năm 2027 tại Việt Nam, 2028 tại Indonesia, 2029 tại Philippines, theo nghiên cứu của Carbon Tracker (một tổ chức phi lợi nhuận tại London được tài trợ bởi một số tập đoàn và quỹ từ thiện). Công suất điện tái tạo sẽ tăng lên mức khoảng 100 GW tại Đông Nam Á trong vòng 20 năm tới, so với mức chỉ 8 GW hiện nay, theo tư vấn viên của Wood Mackenzie Ltd. OCBC hiểu rằng chính sách tài trợ của ngân hàng sẽ “giúp cân bằng tỉ trọng và từ đó cổ vũ các quốc gia sử dụng năng lượng tái tạo”.

(Nguồn: www.spglobal.com)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn
				Thay đổi
Capesize (150.000 tấn)	Australia	Trung Quốc	6,05	+0,10
	Queensland	Nhật Bản	6,65	+0,15
	New South Wales	Hàn Quốc	7,50	+0,15
Panamax (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	11,90	+0,00
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	6,15	-0,10
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	11,90	+0,00
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	6,15	-0,10
	Australia	Trung Quốc	10,55	+0,00
	Australia	Ấn Độ	11,90	+0,00

(Nguồn: *Platts Coal Trader International* – Số liệu ngày 10/04/2019)